

Bản án số: 55/2018/HSST

Ngày: 30/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đợi, bà Hoàng Thị Thanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:* Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/HSST, ngày 19/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐXXST-HS, ngày 19/11/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thế H**, sinh năm: 1987, tại tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký HKTT và trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1965; Con bà: Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1961; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh, em; Tiền án; Tiền sự: không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. (Bị cáo có mặt).

****/ Người bị hại:***

1. Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1997 (Đã chết).
Địa chỉ: tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông.
2. Anh Chu Minh H, sinh năm 1998 (Đã chết).
Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông.

****/ Người đại diện hợp pháp của người bị hại:***

1. Bà Bùi Thị X, sinh năm 1973 (có mặt)
Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông.
(Là mẹ đẻ của bị hại Chu Minh H)

2. Chị Phạm Thị Thu V, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

(Là vợ của bị hại Nguyễn Ngọc N)

3. Bà Lê Thị V, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 05, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

(Là mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Ngọc N)

**/ Nguyên đơn dân sự:* Công ty TNHH MTV thương mại và dịch vụ H.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 – Chức vụ Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự:* Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 06, thị trấn P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

**/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.* Ông Nguyễn Quốc A, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 05, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

**/ Người làm chứng.*

1. Anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 05, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

2. Bà Đoàn Thị Thanh M, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 5, phường N, thị xã N, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thế H, sinh năm 1987; trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông là người đã có giấy phép lái xe hạng E, lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H có trụ sở tại số 221 đường T, phường N, thị xã N, tỉnh Đắk Nông nhận hợp đồng lái xe chở khách từ ngày 01/9/2018.

Khoảng 19^h 00^p ngày 12/9/2018, Trần Thế H điều khiển xe ô tô khách biển số 51B - 24328 (nhãn hiệu Ford – Transit, loại 10 chỗ ngồi) của công ty chở khách đi từ Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về thị xã G, tỉnh Đắk Nông theo đường Hồ Chí Minh. Đến khoảng 21^h 00^p cùng ngày, khi đến đoạn đường tại km 1841+ 650 thuộc thôn T, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Trần Thế H điều khiển xe ô tô biển số 51B - 24328 với tốc độ trung bình từ 70 đến 80km/h đi trên làn đường dành cho xe ô tô thì phát hiện cách 50m có xe mô tô biển số 48E1 - 05925 do anh Nguyễn Ngọc N (sinh năm 1997) trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông điều khiển chở anh Chu Minh H (sinh năm 1998) trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông đang đi hướng ngược chiều (từ S đi Đắk Lắk) và chạy trên cùng làn đường của xe ô tô biển số 51B - 24328 do Trần Thế H điều khiển, Trần Thế H đã giảm tốc độ và bóp

còi, đồng thời khi khoảng cách còn 20m đến 30m thì Trần Thế H đánh lái điều khiển xe ô tô biển số 51B - 24328 qua làn đường dành cho xe ô tô hướng ngược chiều cùng lúc này xe mô tô biển số 48E1 - 05925 do Nguyễn Ngọc N điều khiển cũng trở về làn đường dành cho xe ô tô theo hướng đi của xe mô tô biển số 48E1 - 05925 do không làm chủ được tốc độ nên xe ô tô biển số 51B - 24328 do Trần Thế H điều khiển đã tông trực diện vào xe mô tô biển số 48E1 - 05925 do anh Nguyễn Ngọc N điều khiển. Hậu quả làm anh Nguyễn Ngọc N và anh Chu Minh H tử vong tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. (Bl: 81 - 94).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô khách biển số 51B - 24328 với xe mô tô biển số 48E1 - 05925 là đoạn km 1841 + 650 đường Hồ Chí Minh thuộc đoạn qua thôn T, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Đây là đoạn đường hơi cong sang trái theo hướng huyện C đi huyện S. Mặt đường bê tông nhựa rộng 10,90m. Ở giữa tim đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều. Trên mỗi chiều có vạch sơn liền màu trắng phân chia làn cho xe cơ giới và xe thô sơ.

Quá trình khám nghiệm lấy chiều hướng từ huyện C đi huyện S làm chiều khám nghiệm. Lấy mép đường trái làm chuẩn, lấy cột mốc H7-1841 nằm bên lề đường phải làm điểm cố định. Tiến hành khám nghiệm ghi nhận các dấu vết để lại hiện trường vụ tai nạn như sau:

- Từ thi Nguyễn Ngọc N nằm ngửa trên mặt đường trái, đầu hướng vào mép đường trái, cách mép đường trái là 2m20; chân hướng vào mép đường phải, cách mép đường trái 4m; đầu cách trục sau xe ô tô bên trái 5,40m.

- Từ thi Chu Minh H nằm ngửa bên lề đường trái, đầu hướng vào trong, chân hướng ra đường. đầu cách mép đường trái 3,70m, cách trục sau bên trái xe ô tô là 1,10m. chân phải cách mép đường trái 2,30m.

- Xe ô tô biển số 51B - 24328 nằm bên trong lề đường trái, đầu hướng vào trong, đuôi hướng ra đường. Trục lớp sau và trục lớp trước bên phải lần lượt cách mép đường trái 1,80m và 4,90m. Trục sau bên phải cách cột mốc 32,30m.

- Xe mô tô biển số 48E1 - 05925 nằm trong lề đường trái, đầu hướng về huyện C, đuôi hướng về huyện S. Trục lớp trước và trục lớp sau cách mép đường trái 5,90m. Trục lớp sau cách trục trước phải xe ô tô 1,40m, cách cột mốc H7 - 1841 là 32,60m.

- Một vết chà trên mặt đường kích thước 9,20m x 0,2m chiều hướng huyện C đi huyện S, từ phải qua trái. Điểm đầu cách mép đường trái 2,65m, điểm cuối nằm trong lề đường cách mép đường trái 3,30m. Đây là vết thẳng lớp sau xe ô tô ma sát với mặt đường tạo nên, được ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường.

- Một vết chà lớp kích thước 12,70m x 0,1m chiều hướng huyện C đi huyện S từ phải qua trái. Điểm đầu cách mép đường trái 2,70m, cách đầu (1) 1,50m; Cách trục sau bên trái xe ô tô 8,20m, điểm cuối vết cách mép đường trái 5,40m. Đây được

xác định là vết chà lốp sau xe mô tô trên mặt đường và lề đường, được ký hiệu (2) trên sơ đồ hiện trường.

- Vùng mảnh vỡ gồm vỏ nhựa xe ô tô, mũ bảo hiểm...có kích thước: 14,90m x 6,50m. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường trái 3,25m, cách đầu (1) 3,80m, cách đầu (2) 5,30m, cách cột mốc 42,80m.

- Ghi nhận vị trí mũ bảo hiểm rơi trên đường cách mép đường trái 04m, cách đầu (1) và (2) lần lượt là 1,40m và 1,85m.

- Căn cứ các dấu vết để lại trên hiện trường, vị trí phương tiện, tử thi, vùng mảnh vỡ, xác định tại vị trí cách mép đường trái 4,70m, cách đầu vết số (1) 4,4m, cách cột mốc H7 - 1841 là điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 51B - 24328 với xe mô tô biển số 48E1 - 05925. Điểm này được đánh dấu ký hiệu (x) trên sơ đồ hiện trường và nằm trên mặt đường trái (làn đường dành cho xe ngược chiều với xe ô tô biển số 51B - 24328). (Bl 42 - 44).

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số: 112/TT ngày 18/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông, xác định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc N là vỡ sập, lún xương hộp sọ vùng chẩm. Vỡ, nứt xương hàm dưới. Gãy xương đòn trái. Gãy hai xương cẳng chân trái. (Bl: 75 -76).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 48 ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: Xe mô tô biển số 48E1 - 05925 bị thiệt do vụ tai nạn là 5.975.000 đồng. Xe ô tô biển số 51B - 24328 bị thiệt hại do vụ tai nạn là 111.452.100 đồng, tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô và xe ô tô là 116.427.100 đồng (*Một trăm mười sáu triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn một trăm đồng*). (Bl 32 - 53).

Tại Bản cáo trạng số 64/CTr – VKS, ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Trần Thế H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thế H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thế H mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 591 của Bộ luật dân sự:

+ Chấp nhận đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H đã bồi thường cho gia đình Chu Minh H và Nguyễn Ngọc N mỗi gia đình số tiền 100.000.000 đồng; Chấp nhận bị cáo Trần Thế H đã bồi thường cho gia đình Chu Minh H và Nguyễn Ngọc N mỗi gia đình 10.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Trần Thế H phải tiếp tục bồi cho đại diện gia đình người bị hại Nguyễn Ngọc N 80.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất về tinh thần và cấp dưỡng số tiền 141.780.000 đồng tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Ngọc Đ (con đẻ của bị hại Nguyễn Ngọc N).

Buộc bị cáo Trần Thế H phải bồi thường cho ông Nguyễn Quốc A số tiền 5.975.000 đồng đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 48E1-05925.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 48E1-05925 và xe ô tô biển số 51B-24328 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật vì giữa họ và bị cáo không thỏa thuận được vấn đề bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giải quyết các yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21^h 00^p ngày 12/9/2018, Trần Thế H là người đã có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe mô tô biển số 51B - 24328 đi từ thành phố B đến thị xã N. Khi đi đến đoạn Km 1841 + 650 đường Hồ Chí Minh, thuộc thôn T, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông, do không đi đúng làn đường quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn với xe mô tô biển số 48E1 - 05925 do anh Nguyễn Ngọc N điều khiển chở anh Chu Minh H. Hậu quả làm Nguyễn Ngọc N

và Chu Minh H tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số 48E1 - 05925 thiệt hại 5.975.000 đồng, xe ô tô tải biển kiểm soát 51B - 24328 bị thiệt hại 111.452.100 đồng, tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô và xe ô tô là 116.427.100 đồng (*Một trăm mười sáu triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn một trăm đồng*). Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phân trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Đối với đề nghị phân cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Ngọc Đ do bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không thỏa thuận được việc cấp dưỡng một lần nên sẽ căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Trần Thế H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự

Điều 260 của BLHS quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

....

đ) Làm chết 2 người;

....

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tài sản, sức khỏe và tính mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thừa biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chấp hành đúng quy định pháp luật về giao thông đường bộ là nguy hiểm cho những người và phương tiện khác tham gia giao thông. Khi đang điều khiển xe ô tô biển số 51B -24328 tham gia giao thông trên phần đường của xe ô tô thì bị cáo phát hiện phía trước có một xe mô tô đang đi ngược chiều và chạy trên cùng làn đường của xe ô tô, khi khoảng cách xe mô tô còn 20m đến 30m thì bị cáo đánh lái điều khiển xe ô tô biển số 51B - 24328 qua làn đường dành cho xe ô tô hướng ngược chiều, cùng lúc này xe mô tô biển số 48E1 - 05925 do Nguyễn Ngọc N điều khiển cũng trở về làn đường dành cho xe ô tô theo hướng đi của xe mô tô biển số 48E1 – 0592, do khoảng cách quá gần không làm chủ được tốc độ nên bị cáo đã để xe ô tô va chạm trực diện vào xe mô tô biển số 48E1 – 05925 do Nguyễn Ngọc N điều khiển chở theo Chu Minh H, hậu quả làm anh N và anh H tử vong tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại tổng cộng 116.427.100 đồng lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra.

[4] Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời đây còn là bài học cho những ai khi tham gia thông đường bộ không chấp hành những quy định về an toàn giao thông đường bộ.

[5] Tình tiết tăng nặng và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo đã thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại mỗi gia đình số tiền 10.000.000 đồng, được gia đình bị hại Chu Minh H làm đơn xin bãi nại giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Nhà nước. Nhưng cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của BLHS và các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 591 và Điều 593 của BLDS:

8.1. Việc bị cáo đã bồi thường cho gia đình Chu Minh H và Nguyễn Ngọc N mỗi gia đình số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) là phù hợp nên cần chấp nhận.

8.2. Việc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H đã bồi thường cho gia đình Chu Minh H và Nguyễn Ngọc N mỗi gia đình số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) là phù hợp nên cần chấp nhận.

8.3. Trong quá trình giải quyết vụ án đại diện gia đình bị hại Nguyễn Ngọc N là bà Lê Thị V yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H và bị cáo Trần Thế H phải bồi thường số tiền 366.000.000 đồng (trong đó tiền mai táng là 60.000.000 đồng; Tiền cấp dưỡng nuôi con của Nguyễn Ngọc N là cháu Nguyễn Ngọc Đ trong vòng 17 năm là 306.000.000 đồng (1.500.000đồng/tháng). Tại phiên tòa yêu cầu bị cáo phải bồi thường 139.000.000đồng tiền tổn thất về tinh thần sau khi trừ đi 50.000.000đồng đã bồi thường trước còn phải bồi thường 80.000.000đồng.

Hội đồng xét xử nhận định: Về chi phí mai táng đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, nhận thấy đây là những chi phí hợp lý cho việc mai táng người bị hại Nguyễn Ngọc N, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận; Đối với số tiền tổn thất về tinh thần 139.000.000đồng yêu cầu tại phiên tòa sau khi trừ số tiền 50.000.000đồng đã nhận trước (trong tổng số 110.000.000đồng mà công ty TNHH một thành viên TM&DV H và bị cáo đã bồi thường) còn phải bồi thường 80.000.000đồng. Xét thấy lỗi gây ra tai nạn là hoàn toàn do bị cáo nên việc yêu cầu này của đại diện hợp pháp người bị hại là hợp lý cần chấp nhận; Về tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc Đ đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo

phải bồi thường số tiền 306.000.000đồng. Tuy nhiên vì các bên không thỏa thuận được với nhau về mức cấp dưỡng và thời gian cấp dưỡng nên cần theo các quy định của pháp luật để giải quyết. Hội đồng xét xử nhận thấy hiện bị cáo Trần Thế H đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, nên bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, vì vậy cần lấy mức lương cơ sở hiện hành của Nhà nước với số tiền là 1.390.000đồng để buộc bị cáo H cùng với mẹ đẻ của cháu Đ thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đ là phù hợp.

- Đối với yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Ngọc N yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H phải có trách nhiệm liên đới với bị cáo H bồi thường, Hội đồng xét xử nhận thấy căn cứ vào Điều 4 hợp đồng thuê lái xe ngày 01/9/2018 được ký kết giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H và bị cáo Trần Thế H có nội dung *“Trong trường hợp, có rủi ro phát sinh ngoài mong muốn do lỗi của bên B, bên B phải chịu trách nhiệm do rủi ro của mình gây ra”*. Do đó không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu này của người đại diện hợp pháp của bị hại.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc A yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 5.975.000 đồng đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 48E1-05925, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Vì vậy cần buộc bị cáo Trần Thế H phải bồi thường cho ông Nguyễn Quốc A là phù hợp.

- Đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 51B-24328 đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

- Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của người bị hại Chu Minh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do đó không đặt ra để giải quyết.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã thu giữ và trả lại xe mô tô biển số 48E1-05925 và xe ô tô biển số 51B-24328 cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 660127002929 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 29/03/2017 mang tên Trần Thế H do không cấm bị cáo hành nghề sau khi chấp hành án xong nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Thế H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thế H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thế H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/10/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của BLHS và các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 591; 593 của BLDS.

- Buộc bị cáo Trần Thế H phải tiếp tục bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Ngọc N với số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)*

- Buộc bị cáo Trần Thế H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 07/4/2018 (con đẻ của bị hại Nguyễn Ngọc N trong vụ án) đến khi cháu Nguyễn Ngọc Đ đủ 18 tuổi trưởng thành với số tiền 695.000đ/tháng *(Sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng/tháng)*. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp cháu Nguyễn Ngọc Đ là người thành niên nhưng không có khả năng lao động được hưởng tiền cấp dưỡng cho đến khi chết.

- Buộc bị cáo phải bồi thường về thiệt hại của xe mô tô biển số 48E1-05925 cho ông Nguyễn Quốc A với số tiền 5.975.000 đồng *(Năm triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)*.

- Chấp nhận Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và dịch vụ H đã bồi thường cho gia đình Chu Minh H và Nguyễn Ngọc N mỗi gia đình số tiền 100.000.000 đ *(Một trăm triệu đồng)*; Chấp nhận bị cáo Trần Thế H đã bồi thường cho gia đình Chu Minh H và Nguyễn Ngọc N mỗi gia đình 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*.

Đối với khoản tiền phải bồi thường trách nhiệm dân sự thì kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 BLTTHS; áp dụng Điều 48 BLHS.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã thu giữ và trả lại xe mô tô biển số 48E1-05925 và xe ô tô biển số 51B-24328 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thế H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 660127002929 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 29/03/2017 mang tên Trần Thế H

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm; 300.000đ *(Ba*

trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng và 4.298.000đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Những người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh